

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 22/12/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	846097	Thực tập 1 (DQG)	3	50			01		0	0	5		DQG1231	
2	846098	Thực tập 2 (DQG)	6	50			01		2	1	5	TTSP31	DQG1221	----567---12345-----
3			6	50					2	6	5	TTSP31	DQG1221	----567---12345-----
4			6	50					3	1	5	TTSP31	DQG1221	----567---12345-----
5			6	50					3	6	5	TTSP31	DQG1221	----567---12345-----
6			6	50					4	1	5	TTSP31	DQG1221	----567---12345-----
7			6	50					4	6	5	TTSP31	DQG1221	----567---12345-----
8			6	50					5	1	5	TTSP31	DQG1221	----567---12345-----
9			6	50					5	6	5	TTSP31	DQG1221	----567---12345-----
10			6	50					6	1	5	TTSP31	DQG1221	----567---12345-----
11			6	50					6	6	5	TTSP31	DQG1221	----567---12345-----
12			6	50					7	1	5	TTSP31	DQG1221	----567---12345-----
13			6	50					7	6	5	TTSP31	DQG1221	----567---12345-----
14	846307	Xã hội học giáo dục	3	50	Phạm Đào Tiên	11726	01		2	1	2	C.B103	DQG1251	1234567---1234-----
15			3	50	Phạm Đào Tiên	11726			5	1	2	C.B103	DQG1251	1234567---1234-----
16	846315	Đảm bảo chất lượng giáo dục	3	50	Lê Chi Lan	10062	01		4	3	3	C.E102	DQG1231	---4567---12345678901----
17	846315	Đảm bảo chất lượng giáo dục	3	50	Mai Hoàng Sang	11771	02		2	6	2	1.C204	DQG1241	--34567---1234-----
18			3	50	Mai Hoàng Sang	11771			5	6	3	1.C204	DQG1241	--34567---1234-----
19	846316	Quản lí nhân sự trong cơ sở giáo dục	3	50	Đặng Hồng Duyên	10377	01		2	3	3	1.C205	DQG1231	---4567---12345678901----
20	846316	Quản lí nhân sự trong cơ sở giáo dục	3	50	Đặng Hồng Duyên	10377	02		4	8	3	1.A102	DQG1241	--34567---1234-----
21			3	50	Đặng Hồng Duyên	10377			6	9	2	1.C002	DQG1241	--34567---1234-----
22	846321	Nghiep vụ công tác văn thư trong cơ sở giáo dục	3	50	Trần Ngọc Cẩn	10201	01		3	6	2	C.E303	DQG1241	1234567---1234-----
23			3	50	Trần Ngọc Cẩn	10201			3	8	2	C.E303	DQG1241	1234567---1234-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 22/12/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
24	846322	Văn bản QLNN và kỹ thuật soạn thảo văn bản	3	50	Nguyễn Huy Dũng	11539	01		3	1	4	C.A309	DQG1251	1234567---1234-----
25	846326	Quản lý việc xây dựng và phát triển chương trình giáo dục	3	50	Nguyễn Huy Dũng	11539	01		5	1	3	1.C201	DQG1231	---4567---12345678901----
26	846329	Quản lý dự án giáo dục	3	50	Đặng Hồng Duyên	10377	01		6	3	3	1.C103	DQG1231	---4567---12345678901----
27	846330	Phối hợp các lực lượng GD trong và ngoài cơ sở giáo dục	3	50	Đặng Hồng Duyên	10377	01		4	6	2	1.C303	DQG1241	--34567---1234-----
28			3	50	Đặng Hồng Duyên	10377			6	6	3	1.C303	DQG1241	--34567---1234-----
29	846406	Phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục	2	50	Nguyễn An Hòa	11316	01		5	3	3	C.B106	DQG1251	1234567---123-----
30	846505	Tổ chức sự kiện trong cơ sở giáo dục	2	50	Nguyễn Hồng Yến Phương	11218	01		2	3	3	C.E304	DQG1251	1234567---123-----
31	846506	Chuyển đổi số trong giáo dục	3	50	Mai Hoàng Sang	11771	01		2	8	3	1.C101	DQG1241	--34567---1234-----
32			3	50	Mai Hoàng Sang	11771			5	9	2	1.C203	DQG1241	--34567---1234-----

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu